

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 13/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 06/4/2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

- Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Song Trà;

2. Bà Nguyễn Thị Anh Thư;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dương là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 419/2020/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/02/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2021/QĐST-HNGĐ ngày 17/3/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Như Q sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ A, phường T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Phạm Công D, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ A, phường T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện đề ngày 16/9/2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Lê Thị Như Q trình bày:*

Bà và ông Phạm Công D tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 11/02/2015 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 (ngày, tháng bà không nhớ rõ) thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do ông D sống buông thả, không có công việc ổn định nhưng thích ăn chơi, sa đà cờ bạc, gây nợ nần, nhiều lần bà Q phải thay chồng trả nợ vì vậy kinh tế gia đình dần sa sút. Năm 2017, ông D nhờ một người đàn ông tên D ở phường C (bà không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể người này) điện thoại đe dọa bắt cóc con của bà nếu bà không trả nợ cho ông D, bà Q đã trình báo công an phường T, thành phố QNg để can thiệp. Năm 2019 bà đã gửi đơn lên Tòa án yêu cầu giải quyết ly hôn với ông D, tại Tòa ông D hứa sẽ thay đổi, không tiếp diễn sai lầm nên bà rút đơn khởi kiện, tuy nhiên sau đó ông D không thực hiện lời hứa, tiếp tục cờ bạc nên tình cảm vợ chồng giữa bà và ông D đến nay không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà yêu cầu Tòa giải quyết cho bà được ly hôn với ông D.

Về con chung: Bà và ông D có hai người con chung là cháu Phạm Lê Q H sinh ngày 07/6/2015 và cháu Phạm Lê M C sinh ngày 04/8/2019. Hai cháu hiện đang sống với bà Q, khi ly hôn bà nhận nuôi hết hai cháu và không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Q trình bày bà và ông D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Q trình bày bà và ông D không có.

** Tại Biên bản làm việc ngày 11/3/2021, trong quá trình giải quyết vụ án ông Phạm Công D trình bày:*

Ông thống nhất với phần trình bày của bà Q về việc tìm hiểu, kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung.

Về quan hệ hôn nhân: Ông D thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do ông D có sở thích chơi cờ bạc nên gây ra nợ nần để vợ phải trả nợ cho ông. Trong cuộc sống vợ chồng ông luôn yêu thương vợ, không bạo hành vợ, khi ông làm ra tiền đều đưa về cho vợ cất giữ, ông không đồng ý ly hôn với bà Q. Trường hợp bà Q cương quyết ly hôn thì ông chấp nhận ly hôn.

Về con chung: Do ông D không đồng ý ly hôn nên ông muốn bà Q cùng ông chăm sóc hai con chung. Trường hợp bà Q cương quyết ly hôn thì ông đồng ý giao hai con chung cho vợ nuôi, ông không cấp dưỡng nuôi con nhưng tự ông sẽ có trách nhiệm với con của ông.

Về tài sản chung: Ông và bà Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông và bà Q không có.

**Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tại phiên tòa:*
Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự về xác định quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thẩm quyền, thời hạn chuẩn bị xét xử, xác minh thu thập chứng cứ, thời hạn tổng đạt các văn bản tố tụng, gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, trình tự, thủ tục phiên tòa; nguyên đơn tuân theo đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không tuân theo đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, bà Lê Thị Như Q được ly hôn ông Phạm Công D, giao Phạm Lê Q H sinh ngày 07/6/2017 và cháu Phạm Lê M C sinh ngày 04/8/2019 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, ông D không cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung không có, bà Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Như Q và ông Phạm Công D tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố QNg vào ngày 11/02/2015 nên đây quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, ông D, bà Q thống nhất trình bày về nguyên nhân mâu thuẫn do ông D ham mê cờ bạc, gây nợ riêng làm cho bà Q phải thay chồng trả nợ, dẫn đến vợ chồng bất hòa, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng không giải quyết được, ông D cho rằng ông còn yêu thương vợ con, không muốn ly hôn nhưng hai phiên tòa ông đều không có mặt để trình bày hoặc có biện pháp cứu vãn hạnh phúc gia đình, ông có ý kiến trường hợp bà Q cương quyết ly hôn thì ông đồng ý ly hôn. Nay bà Q cương quyết ly hôn, cho thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Như Q đối với ông Phạm Công D.

[2.] Xét về con chung: Bà Q và ông D có hai người con chung là cháu Phạm Lê Q H sinh ngày 07/6/2015 và cháu Phạm Lê M C sinh ngày 04/8/2019, hai cháu hiện nay đang do bà Q chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Q có yêu cầu giao hai cháu cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, bà không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con, tại Biên bản làm việc ngày 11/3/2021 ông D có ý kiến trường hợp yêu cầu ly hôn của bà Q được chấp nhận thì ông đồng ý giao hai con cho bà Q trực tiếp nuôi, ông không cấp dưỡng nuôi con. Hai cháu H và C đều là con gái, cháu C hiện dưới 36 tháng tuổi, cháu H hơn 5 tuổi nên cần sự chăm sóc, quan tâm đặc biệt của người mẹ, bà Q cung cấp được tài liệu thể hiện bà có việc làm, có thu nhập để nuôi con. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Q giao hai cháu H và C cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, ông D không cấp dưỡng nuôi con, ông D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai cản trở.

[3] Về tài sản chung: Bà Q và ông D trình bày bà Q và ông D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Q và ông D trình bày bà Q và ông D không có.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận;

[6] Về án phí: Bà Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 144, 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Như Q về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

2. Bà Lê Thị Như Q được ly hôn ông Phạm Công D.

3. Giao cháu Phạm Lê Q H sinh ngày 07/6/2015 và cháu Phạm Lê M C sinh ngày 04/8/2019 cho bà Lê Thị Như Q trực tiếp nuôi dưỡng. Ông D không cấp

dưỡng nuôi con. Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Bà Q phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Q đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số AA/2018/0005331 ngày 15/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND.TP.Quảng Ngãi;
- CCTHADS.TP.Quảng Ngãi;
- UBND p.Quảng Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Ly

